UỶ BAN NHÂN DÂN Tỉnh Thái nguyên ***	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------B.100
Số: 3691 /2001/QĐ-UB	*Thái Nguyên, ngày 27 tháng 9 năm 2001*

QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
V/v Giao bổ sung vốn đầu tư và xây dựng)
tỉnh Thái Nguyên năm 2001.

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ luật tổ chức HĐND & UBND.

- Căn cứ công văn số 90/BKH-TN ngày 27 tháng 8 năm 2001 của Bộ Kế hoạch và đầu tư V/v Bổ sung nguồn vốn thuộc ngân sách Nhà nước cho đầu tư phát triển năm 2001.

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá X kì họp thứ IV (số 11/2001/NQ-HĐND ngày 18 tháng 01 năm 2001)

- Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và đầu tư tại công văn số 811 /CV-KH ngày 25 tháng 9 năm 2001.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: - Nay Giao bổ sung vốn đầu tư phát triển năm 2001 tỉnh Thái Nguyên cho Uỷ ban nhân dân các Huyện, Thành phố, Thị xã, các Sở, Ban, Ngành và các đơn vị Chủ đầu tư thuộc tỉnh Thái Nguyên, theo các biểu chi tiết kèm theo quyết định này.

Điều 2: Giám đốc các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các Huyện, Thành phố Thái Nguyên, Thị xã Sông Công, Thủ trưởng các đơn vị chủ đầu tư thực hiện theo mục tiêu, phương hướng của kế hoạch Kinh tế - xã hội năm 2001 và qui chế quản lí đầu tư và xây dựng

Điều 3 : - Các ông , bà : Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các Huyện, Thành phố Thái Nguyên, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và các đơn vị Chủ Đầu tư có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Bộ Kế hoạch & đầu tư(B/c)
- Bộ Tài chính (B/c)
- TT Tỉnh uỷ (B/c)
- TT. HHĐND tỉnh (B/c)
- Các đ/c CT, PCT
- Như điều3
- Các bộ phận nghiên cứu
- Lưu VP-XDCB

B.087

T/M UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
CHỦ TỊCH

Lương Đức Tính

23

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ BỔ SUNG NĂM 2001

(Theo Quyết định số: 2691 /2001/QĐ-UB ngày 27/9/2001 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị: Triệu đồng

Các công trình	Bổ sung năm 2001			Chủ đầu tư
	Tổng số	Trong đó		
		Xây lắp	Thiết bị	
1	2	3	4	5
Tổng số	**28.000**			
1/ Lưới điện xã Phúc Thuận Phổ Yên	890	890		UBND Phổ yên
2/ Kiên cố kênh Đông cấp I	2.000	2.000		Sở NN&PTNT
3/ Kiên cố kênh giữa cấp I	2.000	1.900		Sở NN&PTNT
4/ Trạm bơm Đào Xá Phú Bình	320	320		UBND Phú Bình
5/ Trạm đăng kiểm PTCG đường bộ	1.000	1.000		Tram Đăng Kiểm
-Trả nợ Quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển				
6/ Trường PTTH Định Hoá	500	500		Trường PTTH Định Hoá
7/ Trường PTTH Phú Lương	500	500		Trường PTTH Phú lương
8/ Trường PTTH Khánh Hoà	300	300		Trường PTTHKhánh Hoà
9/ Cấp nước TP Thái Nguyên	5.000	1.000		Công ty cấp nước
10/ Cấp nước úc Sơn Phú Bình	500	500		UBND Phú bình
11/ Đài truyền hình Võ Nhai	800	750		UBND Võ Nhai
12/ Đài tưởng niệm liệt sỹ tỉnh TN	1.000	1.000		Sở LĐTB và XH
13/ Khu xử lý rác thải Tân Cương TPTN	1.300	1.300		UBND TP Thái Nguyên
14/ Đối ứng với ngành điện (GPMB)	1.300	-		
15/ Trung tâm y tế Võ Nhai	1.800	1.750		Sở Y tế
16/ Trung tâm y tế Đại Từ	250	250		T.T.Y tế Đại Từ
17/ Đường Hoá Thượng- Hoà bình Đồng Hỷ.	1.000	950		UBND Đồng Hỷ
18/ Đường Chợ Chu- lam Vĩ Định Hoá	1060	1010		UBND Định Hoá

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ BỔ SUNG NĂM 2001

(Theo Quyết định số: 3691 /2001/QĐ-UB ngày 27/9/2001 của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị: triệu đồng

Các công trình	KH giao đầu năm 2001			Kế hoạch điều chỉnh 2001		
	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
		Xây lắp	Thiết bị		Xây lắp	Thiết bị
I/Nguồn vốn ngân sách địa phương						
Tổng số	**3.000**	-	-	**3.000**	-	-
1/ Đối ứng cấp nước TPTN	3.000	-	-	-	-	-
2/ Sửa chữa Văn phòng Tỉnh uỷ	-	-	-	1.000	950	-
3/ Hội trường UBND tỉnh	-	-	-	1.000	500	500
4/ Sửa chữa nhà HCCB và HNDTT	-	-	-	500	480	-
5/ Trường chính trị tỉnh Thái Nguyên	-	-	-	500	500	-
II/ Nguồn vốn NQQH để lại						
1/ Sửa chữa nhà Văn hoá Võ Nhai	150	150	-	150	120	-